

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **703** /TCT-CS

V/v Miễn tiền thuê đất đối với doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ.

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2014

Kính gửi: Công ty cổ phần giống cây trồng Trung Ương
(Đ/c: Số 01, phố Lương Đình Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội)

Trả lời Công văn số 343/CTG-CV ngày 04/06/2012 và Công văn số 524/CTG-CV ngày 07/08/2013 của Công ty cổ phần giống cây trồng Trung Ương về miễn tiền thuê đất đối với doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định:

“4. Miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định này chỉ được thực hiện trực tiếp với đối tượng được thuê và tính trên số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp”.

- Tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/05/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định:

“2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Nghị định này là tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và có nhu cầu thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Trong đối tượng nêu trên, các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập thực hiện việc chuyển đổi tổ chức, hoạt động để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ được gọi chung là tổ chức khoa học và công nghệ công lập”.

- Căn cứ quy định tại Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/09/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/09/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/05/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

+ Tại khoản 2 Điều 2 quy định:

“2. Bổ sung khoản 5 Điều 8 như sau:

"Doanh nghiệp thành lập trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ điều kiện, được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ và được hưởng các ưu đãi đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ".

* Tại khoản 4 Điều 2 quy định:

"Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ với nội dung sau đây:

4. Bổ sung khoản 9 Điều 10 như sau:

"9. Ngoài các hình thức khác về giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp khoa học và công nghệ được lựa chọn việc sử dụng đất theo một trong hai hình thức sau đây:

a) Cho thuê đất và miễn tiền thuê đất;

b) Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất.

Trong trường hợp Luật Đầu tư và văn bản pháp luật khác có quy định doanh nghiệp khoa học và công nghệ được hưởng ưu đãi cao hơn Nghị định này thì doanh nghiệp khoa học và công nghệ được hưởng ưu đãi theo các văn bản đó".

- Tại khoản 10 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/09/2012 của Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội Vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/06/2008 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/05/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định:

"10. Bổ sung khoản 6, mục III như sau:

6.1. Ngoài các hình thức khác về giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai, doanh nghiệp KH&CN được lựa chọn việc sử dụng đất theo một trong hai hình thức sau:

a) Cho thuê đất và miễn tiền thuê đất...

Doanh nghiệp KH&CN chỉ được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với diện tích đất sử dụng cho mục đích KH & CN theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp sử dụng diện tích đất cho nhiều mục đích khác nhau, trong đó có một phần diện tích đất sử dụng cho mục đích KH & CN thì doanh nghiệp KH&CN được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với phần diện tích đất sử dụng vào mục đích KH & CN".

Căn cứ các quy định trên, nếu Công ty cổ phần giống cây trồng Trung ương được nhà nước cho thuê đất để tiếp tục sử dụng công trình đã xây dựng làm Trụ sở Công ty theo Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 25/02/2009. Công ty đã được Sở Tài nguyên & Môi trường ký Hợp đồng thuê đất số 159/HĐTD ngày 07/07/2009 và Sở Khoa học & Công nghệ cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ số 03/DNKHCN ngày 01/03/2011 thì Công ty thuộc đối tượng được xem xét miễn tiền thuê đất đối với phần diện tích sử dụng cho mục đích KH & CN kể từ ngày Công ty được cấp giấy Chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ

theo quy định tại Nghị định số 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 10 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/09/2012 của Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội Vụ.

Nếu các đơn vị trực thuộc công ty (hạch toán phụ thuộc) được Nhà nước cho thuê đất để hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ thì các đơn vị này cũng thuộc đối tượng được xem xét miễn tiền thuê đất đối với phần diện tích đất sử dụng vào mục đích KH & CN theo quy định tại Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/09/2010 của Chính phủ khoản 10 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/09/2012 của Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội Vụ nêu trên.

Đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục pháp lý về thuê đất, để cơ quan thuế làm căn cứ xem xét miễn giảm tiền thuê đất theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty được biết./. *th*

Nơi nhận: *th*

- Như trên;
- Cục thuế thành phố Hà Nội;
- Vụ PC-TCT (01b);
- Lưu: VT, CS (02b) *th*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn